

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 07 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Đổi.

Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 08/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong). Ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 413/2015/HS-ST ngày 26/11/2015); ngày 21/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 413/2015/HS-ST ngày 26/11/2015, buộc Nguyễn Mạnh H chấp hành hình phạt chung là 3 năm 6 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2018 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2018 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Thị M, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 2, ấp S, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Thị C, sinh năm 1969. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Hoàng Ngọc L, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

3/ Huỳnh Tiến V, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Trần Gia T (vắng mặt); Nguyễn Văn Đ (vắng mặt); Nguyễn Hoàng S (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2018, bị cáo Nguyễn Mạnh H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị C để đi ăn sáng và tìm người sơ hở trong quản lý tài sản để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo H điều khiển xe đến địa bàn huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để tìm tài sản, đến khoảng 09 giờ 50 phút, khi đang lưu thông trên đường N2, đoạn thuộc Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo H nhìn thấy chị Trần Gia T đang điều khiển xe mô tô biển số 59P1-781.54 chở chị Nguyễn Thị M chạy phía trước cùng chiều với bị cáo H. Lúc này, bị cáo H nhìn thấy trong túi quần bên trái của chị M có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 7 A33 màu đen, 1/3 điện thoại đưa ra bên ngoài túi quần nên bị cáo H điều khiển xe chạy vượt lên áp sát phía bên trái xe của chị Tiên đồng thời đưa tay phải giật lấy điện thoại của chị M, sau đó lên ga chạy về hướng ngã tư Đức Lập. Chị M và chị Tiên truy hô thì có lực lượng Công an xã L đang tuần tra và người dân gần đó đuổi theo bắt quả tang bị cáo H và tang vật tại đoạn đường thuộc ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen;

- 01 dao bấm bằng kim loại dài 15 cm;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35, số khung: RLCS5C640CY812171, số máy: 5C64812183.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 105/KL.ĐGTS ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: 01 điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen, trị giá 1.196.000đồng.

Ngày 21/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trao trả 01 điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen cho bị hại Nguyễn Thị M.

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35, số khung: RLCS5C640CY812171, số máy: 5C64812183 do anh Huỳnh Tiến V, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn 4, xã N huyện C, tỉnh Gia Lai đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; anh V bán xe này lại cho Cửa hàng xe gắn máy C (do bà Hoàng Ngọc L làm chủ), sau đó Cửa hàng xe gắn máy C bán cho bà Nguyễn Thị C (là mẹ ruột của bị cáo H). Bà Nguyễn Thị C cho bị cáo Nguyễn Mạnh H mượn để đi công việc, bà C không biết bị cáo H dùng xe làm phương tiện để phạm tội. Ngày 19/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trao trả xe mô tô này cho bà Nguyễn Thị C.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSĐH ngày 13 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Mạnh H gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cướp giật tài sản”; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H mức hình phạt từ 4 năm đến 5 năm tù.

Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Về tang vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị M, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chị M là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35, số khung: RLCS5C640CY812171, số máy: 5C64812183, là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị C, bà C không biết bị cáo Nguyễn Mạnh H dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bà C là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với 01 dao bấm bằng kim loại dài 15 cm là hung khí nguy hiểm, bị cáo khai nhận mang theo để tự vệ và không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị C có hành vi cho bị cáo Nguyễn Mạnh H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35 nhưng bà C không biết bị cáo H dùng xe này để cướp giật tài sản, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Thị M trình bày tại Cơ quan điều tra: Ngày 08/12/2018, trong lúc chị Trần Gia T đang điều khiển xe chở chị M ngồi phía sau, lưu thông trên đường N2 đoạn thuộc Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An bằng xe mô tô biển số 59P1-781.54 thì bị một thanh niên chạy xe mô tô đi cùng chiều vượt lên áp sát vào bên trái xe giật lấy điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen để trong túi quần bên trái của chị M, sau đó bỏ chạy, chị truy hô và được lực lượng Công an xã L đang tuần tra đuổi theo bắt được bị cáo cùng tang vật. Nay chị đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C trình bày tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Bà là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Mạnh H, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35, số khung: RLCS5C640CY812171, số máy: 5C64812183, là tài sản hợp pháp của bà, bà cho bị cáo H mượn để đi ăn sáng, bà không biết bị cáo Nguyễn Mạnh H dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Nay bà đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 08/12/2018; Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 11 giờ 15 ngày 08/12/2018; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số

105/KL.ĐGTS ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa và nội dung bản cáo trạng.

Thấy rằng, vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08/12/2018, tại đoạn đường N2 thuộc Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35 thực hiện hành vi cướp giật tài sản là điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen của chị Nguyễn Thị M đang ngồi phía sau xe mô tô biển số 59P1-781.54 do chị Trần Gia T điều khiển chạy phía trước cùng chiều. Bị cáo H thực hiện hành vi bằng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe áp sát vào xe mô tô của chị Tiên, giật lấy điện thoại, sau đó tăng ga bỏ chạy thì bị lực lượng công an xã L đang tuần tra bắt quả tang người cùng tang vật. Qua định giá, điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen bị cướp giật của chị M có giá trị thành tiền là 1.196.000đồng.

Xét thấy, ngày 21/6/2016, bị cáo Nguyễn Mạnh H bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), tổng hợp hình phạt tù với bản án số 413/2015/HSST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 năm 6 tháng tù; bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/9/2018, đến nay chưa được đương nhiên xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) .

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi áp sát vào xe mô tô bị hại đang lưu thông trên đường và giật nhanh lấy điện thoại di động để trong túi quần của bị hại và tăng ga tẩu thoát là rất nguy hiểm. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương mà còn có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự; bị cáo từng 03 lần phạm tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại không biết sửa đổi, tiếp tục phạm tội với mức độ nguy hiểm của hành vi cao hơn do đó cần áp dụng mức

hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động OPPO Neo 7 A33 màu đen là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị M, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chị M là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35, số khung: RLCS5C640CY812171, số máy: 5C64812183, là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị C, bà C không biết bị cáo Nguyễn Mạnh H dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bà C là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

Đối với 01 dao bấm bằng kim loại dài 15 cm là hung khí nguy hiểm, bị cáo khai nhận mang theo để tự vệ và không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[7]. Đối với bà Nguyễn Thị C có hành vi cho bị cáo Nguyễn Mạnh H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển số 81X1-036.35 nhưng bà C không biết bị cáo H dùng xe này để cướp giật tài sản, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 4 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Mạnh H 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bấm bằng kim loại dài 15 cm.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 61-05/3/2019 ngày 05 tháng 3 năm 2019.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh